

Số: 05/2020/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 11 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định tiêu chuẩn, quy trình tuyển chọn và bố trí kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh Công an xã ngày 21 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 38/2006/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ về Bảo vệ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 tháng 2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 03/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐTB&XH ngày 27 tháng 5 năm 2010 của liên Bộ: Nội vụ - Tài chính - Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Thông tư số 12/2010/TT-BCA, ngày 08 tháng 4 năm 2010 của Bộ Công an quy định cụ thể thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã và Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 tháng 2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV, ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị quyết số 45/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của HĐND tỉnh quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ở thôn, tổ dân phố và người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 10/TTr-SNV ngày 14 tháng 01 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn, quy trình tuyển chọn và bố trí kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

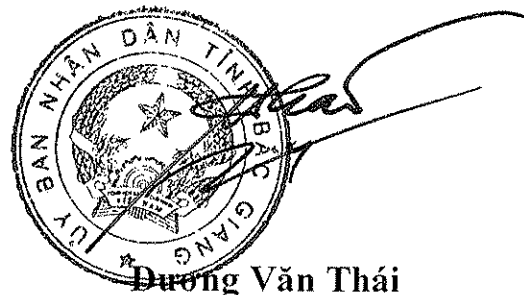
Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày 01 tháng 4 năm 2020 và thay thế Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2019 của UBND tỉnh ban hành quy định tiêu chuẩn, quy trình tuyển chọn và bố trí kiêm nhiệm những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 3. Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thành phố; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn; các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế (Bộ Nội vụ);
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các Ban của Tỉnh ủy;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH, VP HĐND tỉnh;
- CA tỉnh, Bộ CHQS tỉnh;
- TAND, Viện KSND, Cục THADS tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
- + LĐVP, các phòng, đơn vị trực thuộc;
- + Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Dương Văn Thái

QUY ĐỊNH

Tiêu chuẩn, quy trình tuyển chọn và bố trí kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang
(Ban hành kèm theo Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2020 của UBND tỉnh Bắc Giang)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định tiêu chuẩn, quy trình tuyển chọn và bố trí kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh

1. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố theo quy định tại Nghị quyết số 45/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ở thôn, tổ dân phố và người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

2. UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Tiêu chuẩn chung

1. Là công dân Việt Nam, có hộ khẩu thường trú tại địa phương; có tinh thần yêu nước, lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với đường lối của Đảng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

2. Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương; có tinh thần trách nhiệm; có năng lực tổ chức vận động quần chúng nhân dân và được nhân dân tín nhiệm.

3. Có lý lịch rõ ràng; sức khỏe tốt; không đang trong thời gian chấp hành kỷ luật từ khiển trách trở lên hoặc một trong các biện pháp xử lý hình sự khác; không có tiền án, tiền sự.

Điều 4. Tiêu chuẩn cụ thể đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

1. Độ tuổi:

a) Đối với người công tác Đảng: Không quá 45 tuổi khi tham gia lần đầu;

b) Đối với người công tác chính quyền: Không quá 35 tuổi khi tham gia lần đầu;

c) Đối với người công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hội:

Không quá 65 tuổi khi tham gia lần đầu giữ chức danh Chủ tịch Hội Người cao tuổi;

Không quá 60 tuổi khi tham gia lần đầu giữ chức danh Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh;

Không quá 50 tuổi đối với nam và không quá 45 tuổi đối với nữ khi tham gia lần đầu giữ các chức danh: Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ, Phó Chủ tịch Hội Nông dân, Chủ tịch Hội chữ thập đỏ;

Không quá 28 tuổi khi tham gia lần đầu giữ chức danh Phó Bí thư Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh. Trường hợp khó khăn về nhân sự thì không quá 30 tuổi;

Trường hợp bổ trí kiêm nhiệm chức danh thì độ tuổi thực hiện theo chức danh chính.

2. Trình độ học vấn: Tốt nghiệp trung học phổ thông.

3. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tốt nghiệp trình độ trung cấp trở lên khi tham gia lần đầu, ưu tiên những người có trình độ cao hơn.

4. Trình độ lý luận chính trị: Có trình độ sơ cấp lý luận chính trị và tương đương trở lên. Trường hợp không có người đủ tiêu chuẩn thì sau khi được bổ trí công tác trong vòng 12 tháng phải được bồi dưỡng lý luận chính trị tương đương trình độ sơ cấp trở lên.

Điều 5. Tiêu chuẩn cụ thể đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố

1. Độ tuổi:

a) Đủ 21 tuổi trở lên khi tham gia lần đầu giữ chức danh Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố;

b) Tuổi tham gia lần đầu giữ chức danh Bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố và Trưởng ban công tác mặt trận thôn, tổ dân phố thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Đảng, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

2. Trình độ học vấn: Tốt nghiệp Trung học cơ sở trở lên, ưu tiên những người có trình độ cao hơn.

Điều 6. Quy trình tuyển chọn những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố

1. Quy trình tuyển chọn những người hoạt động không chuyên trách thông qua bầu cử

Việc lựa chọn nhân sự để giữ các chức danh phải căn cứ vào tiêu chuẩn quy định tại Quyết định này; quy trình nhân sự, bầu cử được thực hiện theo các quy định của Trung ương, của tỉnh, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và quy định của ngành dọc cấp trên đối với từng chức danh.

2. Quy trình tuyển chọn những người hoạt động không chuyên trách không thông qua bầu cử thực hiện theo các quy trình sau:

a) Thành lập Hội đồng tuyển chọn

Chủ tịch UBND cấp xã quyết định thành lập Hội đồng tuyển chọn những người hoạt động không chuyên trách, do Chủ tịch UBND cấp xã làm Chủ tịch Hội đồng. Hội đồng tuyển chọn có từ 05 đến 09 thành viên, gồm: Chủ tịch UBND; Phó Bí thư Đảng uỷ; Chủ tịch HĐND hoặc Phó Chủ tịch HĐND; Phó Chủ tịch UBND, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các thành viên khác do Chủ tịch Hội đồng lựa chọn.

b) Hội đồng tuyển chọn thông báo công khai việc tuyển chọn trên các phương tiện thông tin của xã và thực hiện tiếp nhận hồ sơ của người dự tuyển trong vòng 15 ngày làm việc. Hồ sơ của người dự tuyển gồm:

Đơn xin làm việc hoạt động không chuyên trách; sơ yếu lý lịch có xác nhận của UBND cấp xã; bản sao giấy khai sinh có chứng thực; giấy khám sức khỏe của cơ sở y tế từ cấp huyện trở lên trong thời hạn 30 ngày tính đến ngày nộp hồ sơ; bản sao các văn bằng, chứng chỉ đáp ứng yêu cầu của từng chức danh.

c) Hội đồng tuyển chọn đối chiếu với tiêu chuẩn quy định tại Quyết định này để lựa chọn người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn giữ các chức danh và có biên bản về kết quả họp Hội đồng tuyển chọn.

d) Đối với chức danh Phó trưởng Công an xã, thị trấn và Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự cấp xã:

Căn cứ biên bản của Hội đồng tuyển chọn, Chủ tịch UBND cấp xã có văn bản thống nhất với Trưởng Công an, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện về người giữ chức danh Phó Trưởng công an xã, thị trấn, Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự cấp xã; đề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định bổ nhiệm người giữ chức danh Phó Trưởng Công an xã, thị trấn, Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự cấp xã. Thời gian ban hành quyết định là 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều này và văn bản thẩm định của Phòng Nội vụ, văn bản thống nhất của công an, quân sự.

đ) Đối với chức danh Công an viên xã, thị trấn:

Căn cứ biên bản của Hội đồng tuyển chọn, Trưởng Công an xã, thị trấn báo cáo thống nhất với Trưởng Công an cấp huyện về người giữ chức danh Công an viên xã, thị trấn; đề nghị Chủ tịch UBND xã, thị trấn quyết định công nhận Công an viên xã, thị trấn theo quy định tại khoản 4, Điều 13, Thông tư số 12/2010/TT-BCA, ngày 08 tháng 4 năm 2010 của Bộ Công an hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã và Nghị định số 73/2009/NĐ-CP của Chính phủ.

e) Đối với các chức danh còn lại:

Căn cứ biên bản của Hội đồng tuyển chọn, Chủ tịch UBND cấp xã có văn bản đề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện thẩm định số lượng, tiêu chuẩn chức danh. Thời gian thẩm định và ban hành văn bản là 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều này.

Căn cứ văn bản thẩm định của Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện ký hợp đồng đối với người hoạt động không chuyên trách.

Điều 7. Bố trí kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố

1. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, trình độ, năng lực của cán bộ, công chức, tiêu chuẩn những người hoạt động không chuyên trách, Chủ tịch UBND cấp xã quyết định kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách đảm bảo phù hợp, hiệu quả và không vượt quá số lượng người hoạt động không chuyên trách, mức phụ cấp theo quy định.

2. Trường hợp quyết định kiêm nhiệm các chức danh công an, quân sự, Chủ tịch UBND cấp xã có văn bản thống nhất với Trưởng Công an, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện.

**Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Quyết định này.

Điều 9. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

1. Tổ chức thực hiện và kiểm tra thực hiện Quyết định này ở cấp xã trong phạm vi huyện, thành phố; tổng hợp báo cáo về Sở Nội vụ theo quy định.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, các cơ quan, đơn vị báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) những khó khăn, vướng mắc để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Dương Văn Thái